

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Hãy khoanh tròn vào phương án đúng nhất trong mỗi câu dưới đây:

Câu 1. Trong các phân số sau, phân số nào bằng với phân số $\frac{3}{4}$?

- A. $\frac{-3}{4}$ B. $\frac{-6}{-8}$ C. $\frac{9}{-12}$ D. $\frac{4}{3}$

Câu 2. Phân số đối của phân số $-\frac{16}{25}$?

- A. $\frac{16}{25}$ B. $\frac{25}{16}$ C. $\frac{6}{8}$ D. $\frac{10}{75}$

Câu 3. Hỗn số $5\frac{2}{3}$ được viết dưới dạng phân số?

- A. $\frac{17}{3}$ B. $\frac{3}{17}$ C. $\frac{5}{3}$ D. $\frac{4}{3}$

Câu 4. Trong các phân số sau, phân số nào nhỏ hơn 0

- A. $\frac{-2}{3}$ B. $\frac{-2}{-3}$ C. $\frac{1}{32}$ D. $\frac{1}{18}$

Câu 5. Hãy chọn cách so sánh đúng?

- A. $\frac{-2}{4} < \frac{-3}{4}$ B. $\frac{-4}{5} < \frac{-3}{5}$ C. $\frac{1}{4} < \frac{-3}{4}$ D. $\frac{-1}{6} < \frac{-5}{6}$

Câu 6. Rút gọn phân số $\frac{12}{30}$ đến phân số tối giản được kết quả là

- A. $\frac{6}{15}$ B. $\frac{2}{5}$ C. $\frac{4}{10}$ D. $\frac{12}{30}$

Câu 7. Gieo một con xúc xắc 6 mặt 100 lần ta được kết quả như sau:

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần xuất hiện	16	18	17	14	20	15



7.1. Xác suất thực nghiệm của sự kiện: “Gieo được mặt có 1 chấm” là

- A. $\frac{4}{25}$ B. $\frac{1}{5}$ C. $\frac{6}{25}$ D. $\frac{3}{5}$

7.2. Xác suất thực nghiệm của sự kiện: “Gieo được mặt có số chấm là số lẻ” là

- A. $\frac{51}{100}$ B. $\frac{53}{100}$ C. $\frac{26}{50}$ D. $\frac{27}{50}$

7.3. Xác suất thực nghiệm của sự kiện: “Gieo được mặt có số chấm không vượt quá 3” là

- A. $\frac{51}{100}$ B. $\frac{53}{100}$ C. $\frac{26}{50}$ D. $\frac{27}{50}$

7.4. Xác suất thực nghiệm của sự kiện: “Gieo được mặt có số chấm là số nguyên tố” là

- A. $\frac{71}{100}$ B. $\frac{4}{25}$ C. $\frac{11}{20}$ D. $\frac{6}{25}$

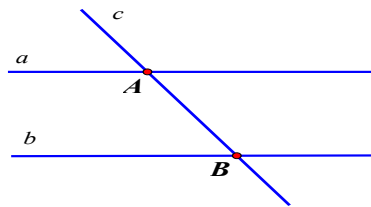
Câu 8. Trong ba điểm thẳng hàng, có bao nhiêu điểm nằm giữa hai điểm còn lại

- A. Có vô số điểm. B. Có nhiều hơn hai điểm.
C. Có duy nhất một điểm. D. Có không quá hai điểm.

Câu 9. Cho hình vẽ sau:

Hai đường thẳng nào song song với nhau?

- A.** a và c. **B.** b và c.
C. a và b. **D.** a và AB.



Câu 10. Các môn thể thao ưa thích của học sinh lớp 6A ghi lại trong bảng sau:

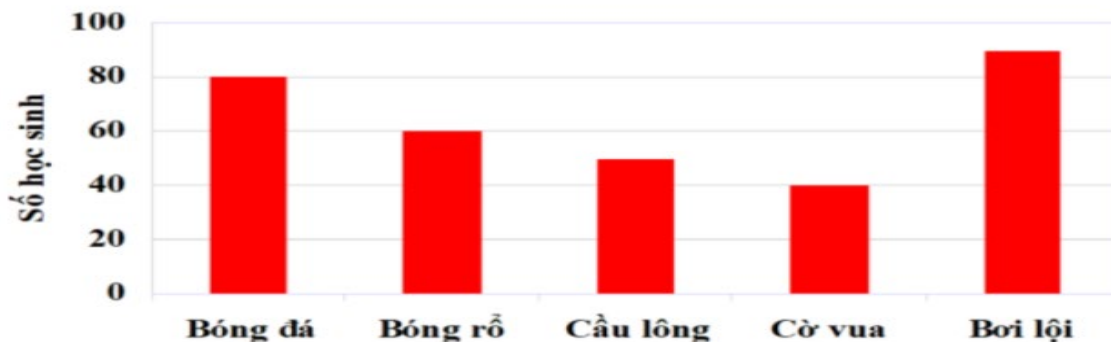
Môn thể thao	Số bạn ưa thích
Cầu lông	8
Bóng bàn	3
Bóng đá	18
Đá cầu	4
Bóng rổ	6

Các dữ liệu thu thập được trong bảng là:

- A.** Cầu lông, bóng bàn. **B.** Cầu lông, bóng bàn, bóng đá.
C. Cầu lông, bóng bàn, bóng rổ, bóng đá, đá cầu. **D.** Cầu lông, bóng bàn, bóng rổ, bóng đá.

Câu 11. Quan sát biểu đồ sau và cho biết:

Môn thể thao yêu thích



Số học sinh thích bóng đá nhiều hơn số học sinh thích bóng rổ là:

- A.** 20 **B.** 80 **C.** 60 **D.** 10

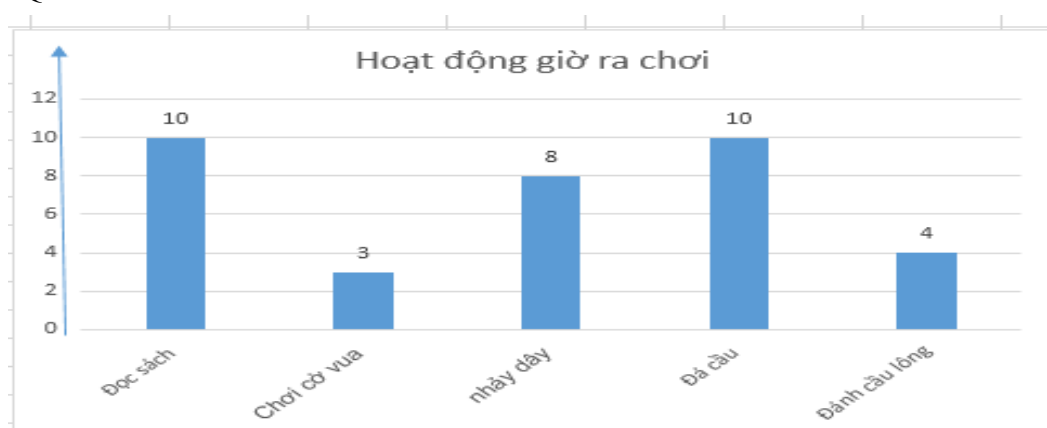
Câu 12. Mỗi xúc xắc có sáu mặt, số chấm ở mỗi mặt là một trong các số nguyên dương 1; 2; 3; 4; 5; 6.



Khi gieo xúc xắc một lần thì có mấy kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện của xúc xắc?

- A.** 1 kết quả. **B.** 3 kết quả. **C.** 4 kết quả. **D.** 6 kết quả.

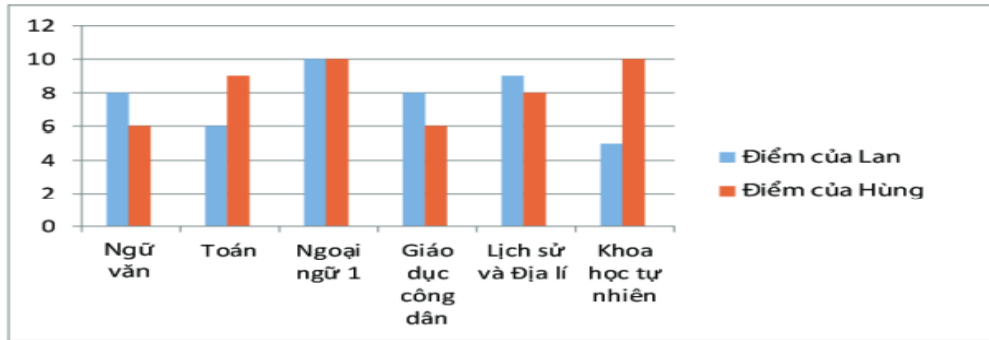
Câu 13. Quan sát biểu đồ sau:



Cho biết hoạt động nào thu hút nhiều bạn nhất?

- A. Đọc sách B. Đá cầu
C. Nhảy dây D. Đọc sách và đá cầu.

Câu 14. Điểm kiểm tra các môn học của hai bạn Lan và Hùng được biểu diễn bằng biểu đồ sau đây. Em hãy chọn câu đúng:



- A. Lan học tốt hơn Hùng các môn: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lí.
B. Hùng học tốt hơn Lan các môn: Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử và Địa lí.
C. Lan học tốt hơn Hùng các môn Toán, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ.
D. Hùng học tốt hơn Lan các môn: Toán, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên.

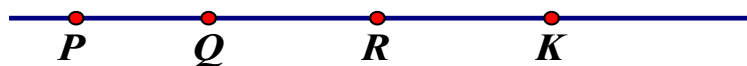
Câu 15. Kết quả của phép tính $\frac{-1}{13} + \frac{7}{-13}$ là:

- A. 0 B. $\frac{6}{13}$ C. $\frac{-8}{13}$ D. $\frac{-6}{13}$

Câu 16. Kết quả của phép tính $\frac{-1}{5} - \frac{1}{10}$ là:

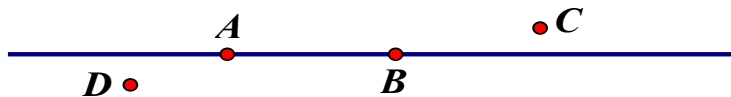
- A. $\frac{-2}{15}$ B. $\frac{-1}{10}$ C. $\frac{-3}{10}$ D. $\frac{-2}{-5}$

Câu 17. Cho hình vẽ. Khẳng định nào sau đây là **sai** ?



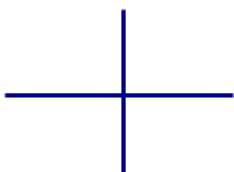
- A. Điểm Q nằm giữa hai điểm P và R
B. Điểm R nằm giữa hai điểm P và K
C. Điểm Q nằm giữa hai điểm P và K
D. Điểm R nằm giữa hai điểm P và Q

Câu 18. Cho hình vẽ. Số điểm thuộc đường thẳng là.



- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 19. Hình vẽ nào sau đây cho ta hình ảnh hai đường thẳng song song?



Hình 1

A. Hình 1



Hình 2

B. Hình 2



Hình 3

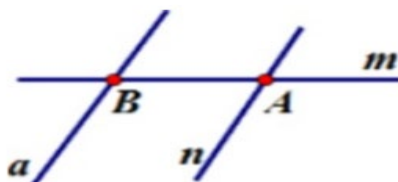
C. Hình 3



Hình 4

D. Hình 4

Câu 20. Cho hình vẽ sau:



Hai đường thẳng nào giao nhau tại điểm B

A. a và n

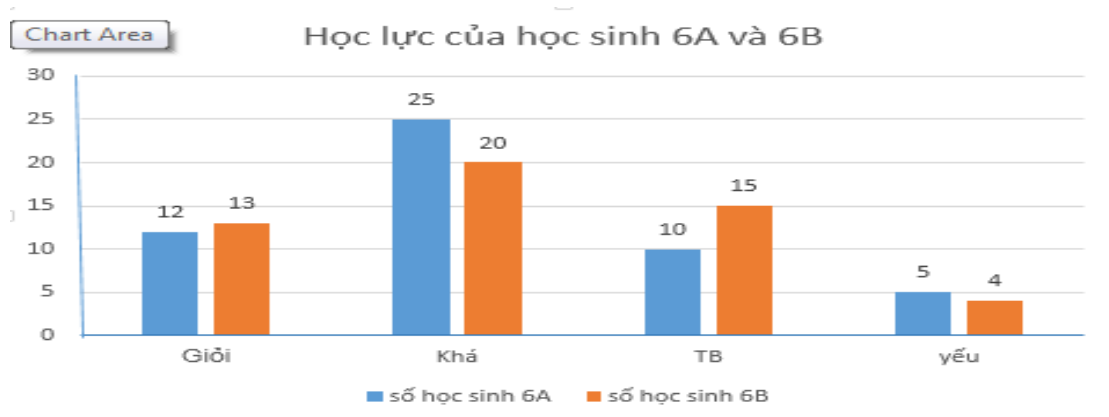
B. a và m

C. m và n

D. Không có đáp án

BÀI TẬP TỰ LUẬN

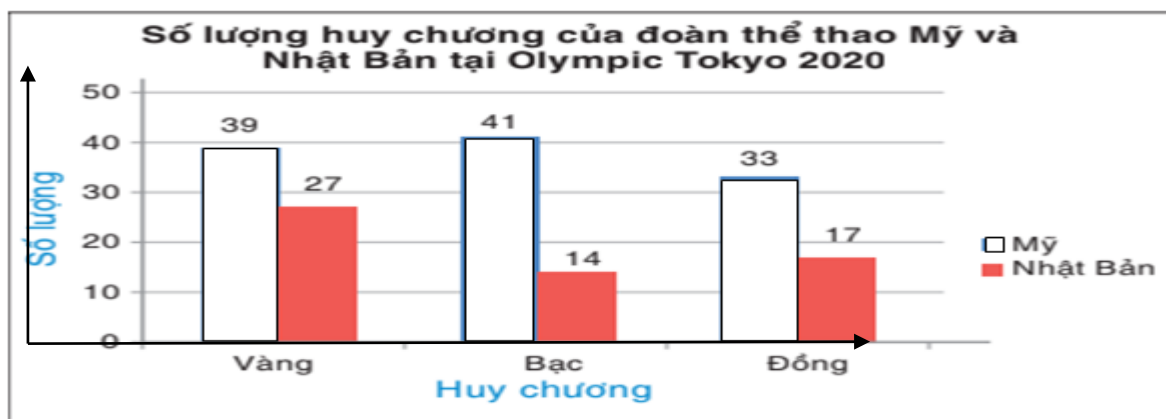
Câu 1. Cho biểu đồ cột kép sau. Em hãy cho biết:



a) So sánh số học sinh trung bình của hai lớp?

b) Lớp 6B có bao nhiêu học sinh?

Câu 2. Cho biểu đồ cột kép sau:



c)

a) So sánh số huy chương Vàng của đoàn thể thao Mỹ và Nhật Bản?

b) Đoàn thể thao Nhật Bản có tất cả bao nhiêu huy chương các loại?

Câu 3. Bạn Minh có 3 viên bi với 3 màu: xanh, đỏ, vàng. Bạn Minh chọn ngẫu nhiên 2 trong 3 viên bi đó. Em hãy nêu các kết quả có thể xảy ra khi bạn Minh chọn ngẫu nhiên 2 trong 3 viên bi đó.

Câu 4. Bạn Châu có 4 trái bóng nhựa với 4 màu: xanh, đỏ, tím, vàng. Bạn Châu chọn ngẫu nhiên 3 trong 4 trái bóng nhựa đó. Em hãy nêu các kết quả có thể xảy ra khi bạn Châu chọn ngẫu nhiên 3 trong 4 trái bóng nhựa đó.

Câu 5. Gieo 1 con xúc xắc 6 mặt 100 lần ta được kết quả như sau:

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần xuất hiện	16	14	20	15	17	18

Hãy tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện:

- Gieo được mặt có 3 chấm.
- Gieo được mặt có số chấm là số chẵn.
- Gieo được mặt có số chấm là số chia hết cho 3.
- Gieo được mặt có số chấm là ước của 10.

Câu 6. Hãy so sánh các phân số sau:

- $\frac{2}{3}$ và $\frac{4}{3}$
- $\frac{3}{-7}$ và $\frac{-4}{7}$
- $\frac{-5}{14}$ và $\frac{-8}{21}$
- $\frac{-7}{12}$ và $\frac{11}{-18}$
- $\frac{69}{-230}$ và $\frac{-39}{143}$

Câu 7. Thực hiện các phép tính sau:

- $\frac{-6}{11} + \frac{17}{11}$
- $\frac{-5}{9} - \frac{4}{9}$
- $\frac{-6}{7} + \frac{5}{9} + \frac{6}{7}$
- $\frac{5}{6} - \frac{-1}{8} + \frac{9}{4}$
- $\frac{-3}{4} + \frac{6}{7} + \frac{11}{4} - \frac{1}{3} - \frac{20}{7}$
- $\frac{-1}{3} + \frac{2}{5} - \frac{5}{6}$
- $\frac{3}{-10} - \frac{-4}{15} + \frac{2}{-3}$
- $\frac{-5}{7} + \frac{3}{4} - \frac{1}{5} - \frac{2}{7} + \frac{1}{4}$
- $\frac{-2}{-7} + \frac{-14}{9} + \frac{5}{7} - \frac{5}{-9} - \frac{5}{6}$

Câu 8. Tìm x biết:

- $x + \frac{3}{4} = \frac{-4}{5}$
- $x - \frac{1}{2} = \frac{-2}{3}$
- $\frac{3}{x} = \frac{-12}{16}$
- $\frac{-2}{5} = \frac{8}{x}$

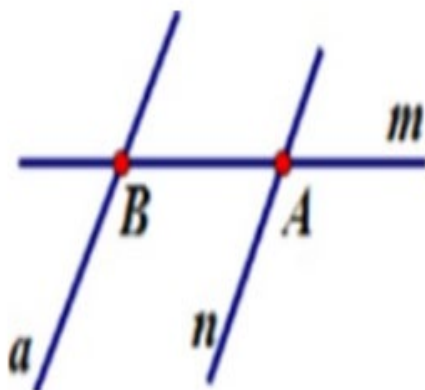
Câu 9. Một đàn vịt nhà bác Năm ngày thứ nhất ăn hết $\frac{1}{4}$ tấn thóc, ngày thứ hai ăn hết $\frac{2}{5}$ tấn thóc, ngày thứ ba ăn hết $\frac{7}{25}$ tấn thóc. Hỏi cả ba ngày đàn vịt nhà bác Năm ăn hết bao nhiêu phần tấn thóc?

Câu 10. Cửa hàng bán vải, ngày đầu bán được $\frac{1}{10}$ mảnh vải trắng, ngày thứ hai bán được $\frac{2}{5}$ mảnh vải trắng đó, ngày thứ ba cũng bán được $\frac{7}{15}$ mảnh vải trắng đó. Hỏi hai ngày đầu cửa hàng bán hơn ngày thứ ba bao nhiêu phần mảnh vải trắng?

Câu 11. Cửa hàng bán thịt heo nhập về 1 tấn thịt, ngày thứ nhất bán được $\frac{2}{15}$ tấn thịt, ngày thứ hai bán được $\frac{5}{18}$ tấn thịt, ngày thứ ba bán được $\frac{1}{12}$ tấn thịt. Hỏi sau ba ngày bán thì cửa hàng còn lại bao nhiêu phần tấn thịt heo?

Câu 12. Hai vòi nước cùng chảy vào một cái bể không có nước. Trong 1 giờ, vòi thứ nhất chảy vào được $\frac{1}{5}$ bể, vòi thứ hai chảy vào được $\frac{2}{7}$ bể. Hỏi trong 1 giờ, cả hai vòi chảy được bao nhiêu phần của bể?

Câu 13. Cho hình vẽ:



- Trên hình vẽ có những đường thẳng nào?
- Trên hình vẽ có những đoạn thẳng nào?
- Điểm nào thuộc đường thẳng m ?
- Điểm nào không thuộc đường thẳng a ?
- Điểm nào không thuộc đường thẳng n ?
- Chỉ ra giao điểm của đường thẳng m và đường thẳng a ?
- Chỉ ra giao điểm của đường thẳng m và đường thẳng n ?
- Chỉ ra cặp đường thẳng song song.

Câu 14. Cho đoạn thẳng $AB = 6$ cm, C là điểm thuộc đoạn thẳng AB sao cho $AC = 2$ cm.

- Vẽ hình theo đề bài.
- Trong ba điểm A, B, C điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?
- Tính độ dài đoạn thẳng CB .
- So sánh độ dài đoạn thẳng AC và CB .

Câu 15. Cho đường thẳng d . Trên đường thẳng d vẽ hai điểm M và N sao cho $MN = 8$ cm. Điểm A là điểm thuộc đoạn thẳng MN sao cho $AN = 4$ cm.

- Vẽ hình theo đề bài.
- Trong ba điểm M, N, A điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?
- So sánh độ dài đoạn thẳng MA và AN .

--- Chúc các em ôn tập thật tốt và đạt kết quả cao!!! ---

GIÁO VIÊN RA ĐỀ CƯƠNG

Đinh Thị Hồng Phương